

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 106/2005/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 16 tháng 5 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**Về việc phê duyệt Chiến lược xây dựng Gia đình Việt Nam
giai đoạn 2005 - 2010**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày
25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Luật Hôn nhân và Gia đình
ngày 09 tháng 6 năm 2000;*

*Xét đề nghị của Bộ trưởng, Chủ nhiệm
Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chiến lược xây dựng Gia đình Việt Nam giai đoạn 2005 - 2010 với những nội dung chủ yếu sau đây:

1. Quan điểm:

a) Gia đình là một trong những nhân tố quan trọng quyết định sự phát triển bền vững của xã hội, sự thành công của sự nghiệp Công nghiệp hóa, Hiện đại hóa đất nước và xây dựng Chủ nghĩa xã hội. Xây dựng gia đình Việt Nam ít con (mỗi cặp vợ chồng có một hoặc hai con), no

ấm, tiến bộ, bình đẳng, hạnh phúc là động lực của chiến lược phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ Công nghiệp hóa, Hiện đại hóa đất nước.

b) Sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng, gia đình và cá nhân là yếu tố quyết định sự thành công của công tác gia đình.

c) Gia đình có trách nhiệm với các thành viên và với xã hội. Nhà nước và xã hội có trách nhiệm bảo vệ sự ổn định và phát triển của gia đình.

d) Giáo dục và xây dựng gia đình luôn kế thừa, giữ gìn và phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam gắn liền với xây dựng những giá trị tiên tiến của gia đình trong xã hội phát triển.

đ) Đầu tư cho gia đình là đầu tư cho sự phát triển bền vững. Nhà nước ưu tiên

bảo đảm nguồn lực, đồng thời huy động sự đóng góp của toàn xã hội và tranh thủ sự trợ giúp của quốc tế cho công tác gia đình.

2. Mục tiêu của Chiến lược:

a) Mục tiêu chung:

Từng bước ổn định, củng cố và xây dựng gia đình ít con (mỗi cặp vợ chồng có một hoặc hai con), no ấm, tiến bộ, bình đẳng, hạnh phúc.

b) Các mục tiêu cụ thể:

- Mục tiêu 1: Củng cố, ổn định gia đình trên cơ sở kế thừa và phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam, tiếp thu có chọn lọc các giá trị tiên tiến của gia đình trong xã hội phát triển; thực hiện quy mô gia đình ít con (mỗi cặp vợ chồng có một hoặc hai con); thực hiện đầy đủ các quyền và trách nhiệm của các thành viên trong gia đình, đặc biệt là trách nhiệm của các thành viên trong gia đình đối với trẻ em, phụ nữ và người cao tuổi.

Các chỉ tiêu cơ bản cần đạt được vào năm 2010:

Chỉ tiêu 1: Tăng tỷ lệ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa lên 80%.

Chỉ tiêu 2: Mỗi cặp vợ chồng có một hoặc hai con.

Chỉ tiêu 3: Tăng tỷ lệ nam, nữ thanh niên trước khi kết hôn được trang bị kiến thức về hôn nhân và gia đình lên 80%.

Chỉ tiêu 4: Tăng tỷ lệ người cao tuổi trong gia đình được con, cháu chăm sóc, phụng dưỡng theo quy định của pháp luật hôn nhân và gia đình lên 90 - 100%; trong trường hợp người cao tuổi không còn người chăm sóc, phụng dưỡng theo quy định của pháp luật hôn nhân và gia đình hoặc có người chăm sóc, phụng dưỡng theo quy định của pháp luật hôn nhân và gia đình nhưng không đủ khả năng chăm sóc, phụng dưỡng thì được Nhà nước, cộng đồng hỗ trợ nuôi dưỡng theo quy định của pháp luật hiện hành.

Chỉ tiêu 5: Tăng tỷ lệ gia đình thực hiện tốt trách nhiệm bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em lên 90 - 100%.

- Mục tiêu 2: Nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí, trách nhiệm của gia đình và cộng đồng trong việc thực hiện chính sách, pháp luật hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới; tăng cường phòng ngừa, ngăn chặn sự xâm nhập của các tệ nạn xã hội vào gia đình; tăng cường phòng, chống bạo lực trong gia đình; khuyến khích phát huy các phong tục, tập quán tốt đẹp và vận động người dân xóa bỏ các hủ tục, tập quán lạc hậu trong hôn nhân và gia đình.

Các chỉ tiêu cơ bản cần đạt được vào năm 2010:

Chỉ tiêu 1: Tăng tỷ lệ gia đình được tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí, trách nhiệm của gia đình trong ổn định và phát triển xã hội lên 90 - 100%.

Chỉ tiêu 2: Giảm tỷ lệ tảo hôn của người dân thuộc các dân tộc thiểu số đang sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, bình quân hàng năm từ 10 - 15%.

Chỉ tiêu 3: Giảm tỷ lệ bạo lực trong gia đình, bình quân hàng năm từ 10 - 15%.

Chỉ tiêu 4: Giảm tỷ lệ gia đình bị các tệ nạn xã hội xâm nhập vào, bình quân hàng năm từ 10 - 15%.

- Mục tiêu 3: Nâng cao mức sống gia đình trên cơ sở phát triển kinh tế gia đình, tạo việc làm, tăng thu nhập và phúc lợi, đặc biệt đối với các gia đình liệt sỹ, gia đình thương binh, gia đình bệnh binh, gia đình của người dân thuộc các dân tộc thiểu số, gia đình nghèo, gia đình ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn.

Các chỉ tiêu cơ bản cần đạt được vào năm 2010:

Chỉ tiêu 1: Về cơ bản, không còn hộ gia đình nghèo.

Chỉ tiêu 2: 100% gia đình liệt sỹ được hưởng chế độ ưu đãi của Nhà nước; gia đình thương binh, gia đình bệnh binh, gia đình của người dân thuộc các dân tộc thiểu số, gia đình nghèo, gia đình ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn được Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên của Mặt trận, cộng đồng quan tâm chăm sóc, hỗ trợ nâng cao mức sống về vật chất và tinh thần.

Chỉ tiêu 3: Tăng tỷ lệ gia đình có nhà ở lên 100%; giảm 50% gia đình ở nhà tạm.

Chỉ tiêu 4: Tăng tỷ lệ gia đình của người dân thuộc các dân tộc thiểu số, gia đình nghèo, gia đình ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn được tiếp cận đầy đủ các dịch vụ văn hóa, y tế, giáo dục và các phúc lợi xã hội khác lên 90%.

Chỉ tiêu 5: Tăng tỷ lệ dân cư ở nông thôn được dùng nước sạch lên 85%.

3. Các giải pháp chủ yếu:

a) Lãnh đạo, tổ chức và quản lý:

Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng và sự chỉ đạo của chính quyền các cấp đối với công tác gia đình.

Tiếp tục kiện toàn hệ thống tổ chức bộ máy, cán bộ làm công tác dân số, gia đình và trẻ em các cấp.

Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về công tác gia đình; xây dựng chính sách, luật pháp nhằm tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho công tác gia đình.

Đẩy mạnh xã hội hóa công tác gia đình. Tăng cường sự tham gia thực hiện Chiến lược của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, gia đình, cộng đồng và mọi người dân.

b) Truyền thông, giáo dục, vận động:

Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cộng đồng và các thành viên gia

đình về vị trí, vai trò của gia đình trong thời kỳ Công nghiệp hóa, Hiện đại hóa đất nước; thực hiện chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước về hôn nhân và gia đình; giúp các gia đình có kiến thức và kỹ năng sống, chủ động phòng chống sự xâm nhập của các tệ nạn xã hội vào gia đình, kế thừa và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc và tiếp thu có chọn lọc những giá trị tiên tiến của gia đình trong xã hội phát triển.

Xây dựng các loại hình truyền thông, giáo dục và vận động phong phú, đa dạng phù hợp với từng khu vực, từng vùng, từng loại hình gia đình và từng nhóm đối tượng.

Tăng cường sản xuất và nâng cao chất lượng sản phẩm truyền thông.

c) Kinh tế gia đình.

Xây dựng và hoàn thiện hệ thống dịch vụ có liên quan để góp phần củng cố, ổn định và phát triển kinh tế gia đình; có chính sách ưu tiên hỗ trợ phát triển kinh tế gia đình cho các gia đình liệt sỹ, gia đình thương binh, gia đình bệnh binh, gia đình của người dân thuộc các dân tộc thiểu số, gia đình nghèo, gia đình đang sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn.

Thực hiện một số chính sách ưu tiên phát triển kinh tế gia đình. Tăng cường trách nhiệm của các ngành, các cấp trong việc hỗ trợ các gia đình phát triển kinh

tế. Lồng ghép các chương trình và đẩy mạnh sự hợp tác để phát triển kinh tế gia đình.

d) Mạng lưới dịch vụ gia đình và cộng đồng.

Xây dựng, củng cố và nâng cao chất lượng hệ thống dịch vụ gia đình và cộng đồng; tạo điều kiện cho mọi gia đình tiếp cận được kiến thức pháp luật, văn hóa, y tế, giáo dục, khoa học kỹ thuật và phúc lợi xã hội.

Xây dựng, củng cố và nâng cao hệ thống dịch vụ tư vấn về gia đình. Xây dựng và phát triển các loại hình dịch vụ về gia đình.

đ) Thực hiện chính sách ưu đãi, ưu tiên và trợ giúp xã hội cho gia đình:

Thực hiện chính sách ưu đãi đối với các gia đình liệt sỹ, gia đình thương binh, gia đình bệnh binh.

Thực hiện chính sách ưu tiên đối với các gia đình thuộc dân tộc thiểu số đang sinh sống ở vùng sâu, vùng xa.

Thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với các gia đình gặp rủi ro, thiên tai, gia đình neo đơn, gia đình người tàn tật, gia đình nghèo.

e) Nghiên cứu khoa học và đào tạo:

Kế thừa và đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học về gia đình, nhằm bảo đảm cơ sở khoa học và thực tiễn cho việc tham mưu hoạch định chính sách về gia đình.

Nâng cao chất lượng đào tạo đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình.

g) Hợp tác quốc tế.

Tăng cường và mở rộng hợp tác đa phương và song phương để trao đổi kinh nghiệm và tranh thủ vận động nguồn lực hỗ trợ thực hiện công tác gia đình.

h) Kinh phí thực hiện Chiến lược.

Nhà nước có chính sách ưu tiên bảo đảm kinh phí từ ngân sách nhà nước cho các hoạt động để thực hiện Chiến lược. Kinh phí thực hiện Chiến lược được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm của các Bộ, cơ quan có liên quan và các địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành. Ngoài nguồn ngân sách nhà nước, các Bộ, cơ quan có liên quan và các địa phương chủ động tạo mọi điều kiện nhằm huy động sự tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

4. Các đề án của Chiến lược:

a) Đề án tuyên truyền, giáo dục chuyển đổi hành vi giai đoạn 2005 - 2010.

b) Đề án hỗ trợ phát triển kinh tế gia đình giai đoạn 2005 - 2010.

c) Đề án nghiên cứu những vấn đề tổng thể về gia đình để đề xuất xây dựng mô hình gia đình và giải pháp phát triển gia đình trong giai đoạn Công nghiệp hóa, Hiện đại hóa.

d) Đề án phát triển dịch vụ gia đình và cộng đồng giai đoạn 2005 - 2010.

đ) Đề án phòng, chống bạo lực trong gia đình; phòng, chống sự xâm nhập của tệ nạn xã hội vào gia đình giai đoạn 2005 - 2010.

e) Đề án nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình giai đoạn 2005 - 2010.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em:

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế, Bộ Văn hóa - Thông tin, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Ủy ban Dân tộc, các Bộ, ngành khác có liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược.

b) Căn cứ Chiến lược này, Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em chủ trì, phối hợp với các Bộ, các ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động hàng năm, phù hợp với Chiến lược này và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của đất nước trong cùng thời kỳ; xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án quy định tại khoản 4 Điều 1 của Quyết định này theo quy định hiện hành; hướng dẫn, kiểm tra và tổng hợp tình hình thực hiện Chiến lược

theo định kỳ hàng năm để báo cáo Thủ tướng Chính phủ; tổ chức sơ kết tình hình thực hiện Chiến lược vào năm 2007 và tổng kết tình hình thực hiện Chiến lược vào năm 2010.

c) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp và các cơ quan khác có liên quan xây dựng để trình ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật về gia đình.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em và các Bộ, ngành có liên quan đưa một số mục tiêu của Chiến lược này vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội cấp quốc gia hàng năm và năm năm.

3. Bộ Tài chính hướng dẫn và kiểm tra các Bộ, ngành có liên quan và các địa phương sử dụng các nguồn kinh phí thực hiện Chiến lược theo quy định hiện hành.

4. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tăng cường các hoạt động phổ biến kiến thức, khoa học, kỹ thuật nông nghiệp; xây dựng hệ thống dịch vụ ở nông thôn nhằm đáp ứng nhu cầu sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ, chế biến và tiêu dùng để hỗ trợ cho các gia đình phát triển kinh tế gia đình.

5. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện có hiệu quả chương trình xóa đói, giảm nghèo và việc làm; chính sách, chế độ ưu đãi đối với gia đình liệt

sỹ; chính sách bảo trợ xã hội; phối hợp với Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em và các Bộ, ngành có liên quan xây dựng và tổ chức thực hiện đề án “phòng, chống bạo lực trong gia đình, phòng, chống sự xâm nhập của tệ nạn xã hội vào gia đình giai đoạn 2005 - 2010” quy định tại điểm đ khoản 4 Điều 1 của Quyết định này theo quy định hiện hành.

6. Bộ Tư pháp thống nhất quản lý công tác trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật; hướng dẫn và kiểm tra hoạt động hòa giải ở cơ sở liên quan đến gia đình.

7. Bộ Văn hóa - Thông tin chủ trì, phối hợp với Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em, Bộ Tư pháp và Ủy ban Dân tộc tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về hôn nhân và gia đình, giáo dục về phong tục, tập quán, truyền thống đạo đức tốt đẹp của dân tộc Việt Nam trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình trên các phương tiện thông tin đại chúng.

8. Ủy ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em, Bộ Tư pháp, Bộ Văn hóa - Thông tin tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật về hôn nhân và gia đình cho người dân thuộc các dân tộc thiểu số.

9. Căn cứ vào Chiến lược này, các Bộ Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa - Thông tin, Công an, Quốc phòng, Khoa học và Công nghệ, Tài nguyên và Môi trường và các Bộ, ngành khác có liên quan tham

gia thực hiện Chiến lược theo chức năng, nhiệm vụ đã được giao.

10. Căn cứ vào Chiến lược này, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đưa các mục tiêu về gia đình vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội dài hạn và ngắn hạn của địa phương; xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch hoạt động hàng năm phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và tổng hợp, báo cáo định kỳ hàng năm với Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em; chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các cấp tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục thực hiện pháp luật về hôn nhân và gia đình và vận động xóa bỏ hủ tục, tập quán lạc hậu về hôn nhân và gia đình.

11. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Nông dân Việt Nam, Hội

Người cao tuổi Việt Nam, Hội cựu chiến binh Việt Nam và các tổ chức thành viên khác của Mặt trận tham gia triển khai và thực hiện Chiến lược trong phạm vi hoạt động của mình; đẩy mạnh việc thực hiện Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư".

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Phó Thủ tướng

Phạm Gia Khiêm